

Số: /BC-UBND

Nghi Dương, ngày 10 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết
kiếu nại, tố cáo Quý III năm 2025**

(Số liệu báo cáo từ ngày 01/7/2025 đến ngày 10/9/2025)

Thực hiện Công văn số 1723/TTTP- VP ngày 04/9/2025 của Thanh Tra Thành phố Hải Phòng về việc báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý III năm 2025. Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp, công chức thuộc Văn phòng HĐND-UBND xã được phân công thực hiện nhiệm vụ trực tiếp tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND xã; Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân định kỳ vào ngày Thứ Năm hàng tuần và tiếp đột xuất đối với các vụ việc phức tạp, có nhiều người tham gia theo quy định.

a. Về khiếu nại:

Trong quý III/2025, UBND xã Nghi Dương nhận được 0 đơn khiếu nại của công dân.

b. Về tố cáo:

Trong quý III/2025, UBND xã Nghi Dương nhận được: 01 đơn tố cáo của công dân.

c. Về kiến nghị, phản ánh:

Trong quý III/2025, UBND xã Nghi Dương có tiếp nhận 21 đơn kiến nghị, phản ánh

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Chính sách, pháp luật còn bất cập: Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, thiếu thống nhất, chưa phù hợp thực tiễn; nhất là trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải quyết chế độ, chính sách xã hội.

+ Những tác động xã hội khác: Giá cả, thị trường biến động, chênh lệch giàu nghèo, thiếu việc làm cũng là nguyên nhân dẫn đến bức xúc, phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn hạn chế, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, dẫn đến người dân chưa nắm rõ quyền, nghĩa vụ, trình tự, thủ tục khiếu nại, tố cáo theo luật định.

- Nguyên nhân từ phía công dân

+ Nhận thức pháp luật chưa đầy đủ: Một bộ phận Nhân dân chưa hiểu rõ quy trình, thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo nên gửi đơn vượt cấp, gửi nhiều nơi, nhiều lần.

+ Tâm lý bức xúc, thiếu niềm tin: Do chưa được giải quyết thỏa đáng, kịp thời nên công dân không đồng thuận với kết quả, dẫn đến khiếu nại, tố cáo kéo dài.

+ Lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo: Một số cá nhân lợi dụng để gây sức ép, xuyên tạc, vu khống hoặc phục vụ mục đích cá nhân, gây phức tạp tình hình an ninh, trật tự.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

- Tổng số lượt công dân được tiếp: 12 lượt; số người được tiếp: 12 người; số vụ việc: 12 vụ việc (tiếp lần đầu: 10, tiếp nhiều lần: 01).

- Tổng số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn; với số vụ việc: 0 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn: 22 (kỳ trước chuyển sang: 05 đơn; tiếp nhận trong kỳ 17 đơn)

- Số đơn đã xử lý: 22 đơn/ 22 đơn tiếp nhận

- Tổng số đơn đủ điều kiện xử lý: 22 đơn

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0 đơn

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01 đơn

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 21 đơn

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 8 đơn

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 11 đơn

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 19 đơn

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 03 đơn

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số: 0 đơn/ 0 vụ việc khiếu nại.
- Số vụ việc đã giải quyết: 0 (thông qua giải thích, thuyết phục; giải quyết bằng quyết định hành chính); số vụ việc giải quyết lần 1, lần 2 và trên 2 lần: 0 vụ.
- Tổng số cuộc đối thoại khi giải quyết khiếu nại: 0 cuộc /0 vụ việc; (trong đó: Chủ tịch UBND xã chủ trì: 0 cuộc/ 0 vụ việc; Ủy quyền cho cấp phó chủ trì: 0 cuộc/ 0 vụ việc). Số vụ việc khiếu nại đúng: 0, số vụ việc khiếu nại sai: 0, số vụ việc khiếu nại đúng một phần: 0 vụ việc.
- Kết quả xử lý: tổng số tiền, đất (tài sản) kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước và trả lại cho công dân: 0; phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm qua giải quyết khiếu nại: 0 (kiến nghị xử lý hành chính: 0; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xử lý: 0); chấp hành thời hạn giải quyết theo quy định: 0.
- Việc thi hành kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: 0 (tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện: 0; số quyết định đã thực hiện xong: 0).
- Kết quả thực hiện kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: 0 (về kinh tế: 0, hành chính và chuyển cơ quan điều tra xử lý: 0).
- Các sai phạm qua giải quyết đơn khiếu nại: 0 sai phạm.

b) Kết quả giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số: 0 đơn/ 0 vụ việc.
- Số vụ việc đã giải quyết: 0; số vụ việc tố cáo đúng: 0; số vụ việc tố cáo sai: 0; số vụ việc tố cáo đúng một phần: 0 vụ.
- Kết quả giải quyết: tổng số tiền, đất, tài sản kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước và trả lại cho công dân: 0; phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm qua giải quyết tố cáo: 0 (hành chính: 0, chuyển cơ quan điều tra xử lý: 0).
- Tổng số cuộc đối thoại khi giải quyết tố cáo: 0 cuộc/ 0 vụ việc: 0 (trong đó: Chủ tịch UBND xã chủ trì: 0 cuộc/ 0 vụ; Ủy quyền cho cấp phó chủ trì: 0 cuộc/ 0 vụ).
- Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo: 0 (tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện: 0; số quyết định đã thực hiện xong: 0).
- Kết quả thực hiện quyết định xử lý tố cáo: 0 (về kinh tế: 0, hành chính và chuyển cơ quan điều tra xử lý: 0).

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc đã giải quyết: 8 đơn/19 đơn phải giải quyết, đạt tỷ lệ 42,1%

4. Bảo vệ người tố cáo (không có)

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ có liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Thanh tra Chính phủ; các Bộ, ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời kỳ báo cáo trên địa xã luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Các vụ việc còn tồn đọng có tính chất phức tạp luôn được lãnh đạo xã thường xuyên nắm tình hình, cho ý kiến chỉ đạo để giải quyết, tháo gỡ.

- Việc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm, chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, giữa Ủy ban nhân dân xã với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc giải quyết các phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, công dân, đẩy mạnh công tác dân vận, hòa giải cơ sở nhằm giảm thiểu các tranh chấp khiếu nại có tính chất kéo dài.

- UBND xã đã bố trí cơ sở vật chất thuận lợi phục vụ công tác Tiếp dân, số điện thoại đường dây nóng, cán bộ phụ trách Tiếp công dân. Lịch Tiếp công dân và Nội quy, quy chế Tiếp công dân đã được UBND xã niêm yết công khai tại Phòng Tiếp công dân, đăng tải lên trang thông tin điện tử của xã theo đúng quy định. Qua đó, góp phần ổn định, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, hạn chế tình trạng tập trung đông người, phức tạp; gửi đơn thư vượt cấp lên thành phố, Trung ương.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Ngay sau khi đi vào tổ chức hoạt động mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã kịp thời tham mưu xây dựng các văn bản để thực hiện công tác tiếp công dân của UBND xã: Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 Ban hành Nội quy tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương; Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 Ban hành Quy chế tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương; Thông báo số 02/TB-UBND ngày 02/7/2025 Lịch tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân xã Nghi Dương; Thông báo số 04/TB-UBND ngày 02/7/2025 Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Nghi Dương năm 2025; Thông báo số 25/TB-UBND ngày 11/7/2025 đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trong quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 về việc thành lập Tổ Tiếp công dân xã Nghi Dương;

- Cử 02 công chức tham gia lớp tập huấn về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị.

c) Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố). **Không có**

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác quán triệt, triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW, Quy định số 11- QĐ/TW của Bộ Chính trị và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo; từ đó nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Ban hành kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, đạt hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện.

Công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị có chuyển biến tích cực, dần đi vào nề nếp; hầu hết các vụ việc tiếp nhận được giải quyết kịp thời, hạn chế tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, không phát sinh điểm nóng gây phức tạp về khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Các cơ quan, đơn vị luôn đề cao trách nhiệm, phối hợp tham mưu chỉ đạo xử lý kịp thời, hiệu quả các vụ việc thuộc thẩm quyền; góp phần đấu tranh ngăn chặn những trường hợp lợi dụng khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Hoạt động tiếp công dân được duy trì, đi vào nề nếp và đạt kết quả tích cực, thông qua tiếp công dân đã hướng dẫn cho công dân thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo; đồng thời kết hợp tuyên truyền phổ biến, giải thích, giải đáp các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nhiều trường hợp sau khi được giải thích, công dân đã tự giác chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước và tự nguyện rút đơn.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1 Tồn tại, hạn chế

- Xã mới được thành lập sau sáp nhập, địa bàn rộng, khối lượng công việc lớn trong khi đội ngũ công chức phụ trách công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa được tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ nên quá trình thực hiện còn lúng túng, hiệu quả chưa cao.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chủ yếu được lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị; chưa có nhiều hình thức tuyên truyền trực quan, chuyên đề nên hiệu quả tuyên truyền còn hạn chế.

- Năng lực, trình độ chuyên môn của công chức trực tiếp tiếp công dân, tham mưu xử lý đơn thư còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu trong xử lý các vụ việc phức tạp, phát sinh mới.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại các cơ

quan, đơn vị trên địa bàn chưa được triển khai thường xuyên, kịp thời, dẫn đến chưa phát hiện sớm và khắc phục ngay những tồn tại, thiếu sót.

2.2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Cơ chế, chính sách pháp luật, nhất là trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng còn một số điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, dễ phát sinh kiến nghị, phản ánh, khiếu nại trong Nhân dân.

- Trình độ dân trí và nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; một số trường hợp chưa hiểu rõ quy định nên gửi yêu cầu, kiến nghị vượt thẩm quyền hoặc không đúng quy định; có trường hợp mặc dù đã được giải quyết theo đúng pháp luật nhưng người dân không đồng thuận hoặc không hợp tác, gây khó khăn cho quá trình giải quyết.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Xã mới được thành lập sau sáp nhập, đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, tập huấn đầy đủ về nghiệp vụ nên còn lúng túng trong xử lý vụ việc, nhất là vụ việc phức tạp.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong xử lý, giải quyết một số vụ việc chưa thực sự chặt chẽ, đồng bộ, làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết.

- Việc kiểm tra, đôn đốc thường xuyên chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến một số tồn tại chưa được phát hiện và khắc phục kịp thời.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Dự báo tình hình

Trong thời gian tới, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn có thể tiếp tục diễn biến phức tạp, đặc biệt là trong giai đoạn đầu sau khi thực hiện việc sáp nhập các đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Việc thay đổi địa giới hành chính, cơ cấu tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức cũng như quy trình giải quyết thủ tục hành chính có thể tạo ra những thay đổi lớn, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người dân, từ đó phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong tháng tiếp theo

- Tổ chức có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường hoạt động gặp gỡ, đối thoại giữa chính quyền các cấp với các tổ chức, công dân. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém, xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức vi phạm.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, đặc biệt là Luật Tố cáo cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chủ động chỉ đạo, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc trách nhiệm và thẩm quyền. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác giải quyết đơn. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định.

3. Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị cấp trên quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; đồng thời ban hành hoặc hướng dẫn kịp thời các văn bản liên quan để trang bị đầy đủ kiến thức pháp luật, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị quý III năm 2025, UBND xã Nghi Dương báo cáo Thanh tra thành phố tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Thành phố;
- TT. Đảng ủy – HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Thị Tươi